

Số: 10/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2022

THÔNG BÁO**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Hưng Yên**

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại tỉnh Hưng Yên, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã làm việc với lãnh đạo tỉnh Hưng Yên về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; kiến nghị giải pháp tháo gỡ khó khăn sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19 và một số kiến nghị, đề xuất. Tham dự cuộc họp có Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải Nguyễn Văn Thể, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị, Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà, Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam Đỗ Tiến Sỹ, đại diện Lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Văn phòng Chính phủ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Tổng Công ty Phát triển hạ tầng và đầu tư tài chính Việt Nam.

Sau khi nghe báo cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên, ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thủ tướng Chính phủ đánh giá cao, biểu dương nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân tỉnh Hưng Yên và những kết quả phát triển kinh tế - xã hội khá toàn diện đã đạt được trong năm 2021. GRDP ước tăng 6,52% (kế hoạch 6%); chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 8,8% (kế hoạch 8%); xuất khẩu đạt 5,167 tỷ USD, tăng 23,8%; tổng mức bán lẻ, dịch vụ tăng 7,06%; GRDP bình quân đầu người đạt 87,7 triệu đồng/năm. Thu ngân sách đạt 18.500 tỷ đồng, tăng 12,23%; thu hút được 69 dự án mới với số vốn đăng ký đạt 2,945 tỷ USD. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, công tác an sinh, phúc lợi xã hội tiếp tục được quan tâm thực hiện. Tỉ lệ hộ nghèo còn 2,55% (theo chuẩn mới); tỉ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 92%; tỉ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 35%; tỉ lệ lao động qua đào tạo đạt 67%. Cơ bản làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng lên.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Hưng Yên còn một số khó khăn, hạn chế: Quy mô kinh tế phát triển chưa tương xứng với điều kiện thuận lợi, tiềm

năng, lợi thế nổi trội, với truyền thống, lịch sử văn hóa của tỉnh, mong muốn của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và của nhân dân. Phát triển chưa theo chiều sâu, chưa dựa nhiều vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Công tác quy hoạch chưa được tập trung nghiên cứu, đầu tư thỏa đáng. Phát triển đô thị còn hạn chế. Hạ tầng giao thông, hạ tầng số, hạ tầng ứng phó biến đổi khí hậu, hạ tầng y tế, hạ tầng xã hội chưa phát triển như mong muốn. Nguồn nhân lực nhất là nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư. Cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh còn ở mức thấp so với các địa phương trong vùng.

II. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Về định hướng phát triển: Tiếp tục triển khai, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần XIII, các Nghị quyết, kết luận của Trung ương, Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Lễ Kỷ niệm 25 năm tái thành lập tỉnh Hưng Yên, để xây dựng Hưng Yên sớm trở thành tỉnh công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ hiện đại, hiệu quả cao, phát triển nhanh và bền vững.

2. Khẩn trương hoàn thiện các quy hoạch của tỉnh để tìm và phát huy tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh, khắc phục các hạn chế, yếu kém, thách thức, giải quyết mâu thuẫn giữa tiềm năng rất lớn nhưng cơ chế, chính sách còn hạn hẹp, hiệu quả chưa cao. Chú trọng công tác quy hoạch, quản lý đô thị, bảo đảm các yêu cầu về pháp lý và không ảnh hưởng đến mô hình phát triển của Tỉnh trong tương lai.

3. Đa dạng hóa huy động nguồn lực, đẩy mạnh hợp tác công tư, lấy nguồn lực Nhà nước dẫn dắt và kích hoạt mọi nguồn lực xã hội bằng 3 hình thức: Lãnh đạo công - quản trị tư; đầu tư tư - sử dụng công; đầu tư công - quản lý tư.

4. Phát huy tính tự lực, tự cường, tự chủ, linh hoạt để phát huy tối đa truyền thống lịch sử văn hóa, điều kiện tự nhiên; phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống và bảo vệ môi trường; giải quyết tốt các vấn đề xã hội. Nâng cao năng suất lao động, chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

5. Phát triển hệ thống hạ tầng chiến lược, tập trung vào giao thông kết nối, phát triển đô thị, hạ tầng số để thúc đẩy Chính phủ số, công dân số, kinh tế số; chú trọng hạ tầng thích ứng biến đổi khí hậu, hạ tầng y tế và giáo dục. Phát triển các khu công nghiệp theo hướng bền vững, hiện đại; thu hút các ngành công nghiệp sạch, công nghiệp công nghệ cao.

6. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; tăng cường dịch vụ công trực tuyến. Quyết tâm khắc phục những hạn chế, tồn tại, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để thu hút nguồn lực từ bên ngoài, thúc đẩy phát triển kinh tế và phát triển bền vững.

7. Tiếp tục thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia, Bộ Y tế về phòng, chống dịch COVID-19, tập trung thần tốc hơn nữa việc tiêm vaccine để đạt mục tiêu Chính phủ đã đề ra, đảm bảo khoa học, an toàn, hiệu quả, triển khai thực hiện kế hoạch thích ứng an toàn, linh hoạt kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trong tình hình mới.

8. Coi trọng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên, thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, hiệu quả các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Trung ương, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cương quyết, kiên trì xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, nhất là người đứng đầu, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Giữ vững đoàn kết, thống nhất trên cơ sở tình cảm chân thành, tin cậy lẫn nhau, tuân thủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phát huy truyền thống đoàn kết của các lớp cha anh đi trước trong Tỉnh và tinh thần đại đoàn kết của dân tộc.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung quy hoạch (phù hợp với quy hoạch sử dụng đất) và quyết định chủ trương đầu tư các dự án hạ tầng khu công nghiệp đã có trong quy hoạch và có quy mô sử dụng đất dưới 300 ha; phê duyệt quy hoạch các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh:

Üng hộ chủ trương phân cấp cho các địa phương như đề nghị của Tỉnh. Tuy nhiên việc này liên quan đến nhiều luật, trong đó có Luật Đất đai đang được tổng kết sửa đổi. Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu kiến nghị của Tỉnh trong quá trình sửa đổi Luật Đất đai và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Về việc phê duyệt quy hoạch các cụm công nghiệp:

Üy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh trong Quý II năm 2022 để có cơ sở triển khai các dự án khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo quy định.

3. Về việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chuyển mục đích sử dụng đất của các dự án có sử dụng trên 10 ha đất trồng lúa, đã có trong quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và sớm sửa đổi bổ sung Luật Đất đai theo hướng phân cấp nhiều hơn cho địa phương:

Üng hộ việc phân cấp cho các địa phương trong việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa như các địa phương đã được Quốc hội cho làm thí điểm. Tuy nhiên, do đây là vấn đề còn đang thí điểm cần có tổng kết đánh giá những mặt được, chưa được để hoàn thiện pháp luật liên quan. Vì vậy, giao Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng kết, đánh giá kỹ làm cơ sở xem xét đề xuất việc phân cấp chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trong quá trình xây dựng Luật Đất đai (sửa đổi) để giải quyết vấn đề này đối với tất cả các địa phương.

4. Về chủ trương chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp của tỉnh Hưng Yên đến năm 2025 và đến năm 2030:

Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường sớm làm việc cụ thể với Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên để xem xét đề xuất của Tỉnh (về các chỉ tiêu sử dụng đất) bảo đảm đúng quy định của pháp luật về đất đai, Nghị quyết số 39/2021/QH15 của Quốc hội, góp phần phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế của Tỉnh, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 01 năm 2022.

5. Về việc lựa chọn nhà đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Tân Dân và Khu công nghiệp Lý Thường Kiệt, dùng việc giao Tổng Công ty Phát triển hạ tầng và đầu tư tài chính Việt Nam (VIDIFI) làm chủ đầu tư 02 khu công nghiệp này; giao UBND tỉnh Hưng Yên lựa chọn các nhà đầu tư mới thay thế VIDIFI làm chủ đầu tư; nhà đầu tư mới có trách nhiệm hoàn trả toàn bộ kinh phí VIDIFI đã đầu tư vào 02 khu công nghiệp:

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, VIDIFI và các địa phương (Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên) báo cáo, đánh giá toàn diện về Dự án đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, tình hình hoạt động kinh doanh của VIDIFI, việc triển khai các dự án khu đô thị, khu công nghiệp dọc tuyến; phương án tài chính và cơ chế tài chính của Dự án, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các dự án khu đô thị, khu công nghiệp; xác định các khoản chi phí VIDIFI đã đầu tư cho các dự án, trên cơ sở đó, thống nhất phương án xử lý, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 02 năm 2022, nhằm tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, không gây lãng phí nguồn lực đất đai.

6. Về việc điều chỉnh một số nội dung Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình:

Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương nghiên cứu, rà soát, đề xuất điều chỉnh quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2016) bảo đảm yêu cầu phòng chống lũ, đồng thời tạo không gian phát triển kinh tế - xã hội cho các địa phương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 04 năm 2022.

7. Về Nghị định mới thay thế Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 05 năm 2018:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, hoàn thiện Nghị định mới thay thế Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 05 năm 2018 quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế, khẩn trương trình Chính phủ trong tháng 01 năm 2022.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên và các cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giao thông vận tải, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường;
- Đài Tiếng nói Việt Nam;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Tổng Công ty Phát triển hạ tầng và đầu tư tài chính Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Hưng Yên;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, Trợ lý PTTgCP, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: KTTH, NN, CN, TH, TKBT;
- Lưu: VT, QHDP (3b). Huyện

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Cao Lực